

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ NỘI VỤ

DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2020- 2021 CỦA UBND THÀNH PHỐ TÂY NINH

(Kèm theo Quyết định số: AC/QĐ-SNV ngày 01/04/2021 của Sở Nội vụ)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	Trúng tuyển vào đơn vị, vị trí tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp, loại viên chức (ngạch tương đương)	Mã số chức danh nghề	Ghi chú
		nữ	nam											
I. GIÁO VIÊN MẦM NON: 14														
1	Trần Thị Thanh Tuyền	12/10/1997		Long An	Ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh.	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Trường Cao Đẳng sư phạm Tây Ninh	B1	CB	Trường Mầm non Hoa Mai	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	
2	Phan Lê Thảo Tâm	29/5/1998		Tây Ninh	Khu phố 4, phường 2, thành phố Tây Ninh.	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Trường Cao Đẳng sư phạm Tây Ninh	Bậc 3	CB	Trường Mầm non 1/6	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	
3	Nguyễn Thị Cẩm Thúy	15/11/1999		Tây Ninh	Ấp Tua Hai, xã Đồng Khởi, Châu Thành, Tây Ninh.	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Trường Cao Đẳng sư phạm Tây Ninh	B1	CB	Trường Mầm non 1/6	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	
4	Đỗ Thị Lan Trinh	05/9/1999		Hà Nội	Ấp An Điền, xã An Bình, Châu Thành, Tây Ninh.	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Trường Cao Đẳng sư phạm Tây Ninh	B1	CB	Trường Mầm non 1/6	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	
5	Trần Thị Kiều Châu	08/12/1999		Tây Ninh	Khu phố Ninh An, Phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh.	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Trường Cao Đẳng sư phạm Tây Ninh	Bậc 2	CB	Trường Mầm non 1/6	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	
6	Vũ Phương Hoa	18/10/1998		Hà Nội	Khu phố Hiệp Bình, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh.	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Trường Đại học sư phạm Hà Nội	B	CB	Trường Mầm non 1/6	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	
7	Lê Thị Xuân Lộc	18/10/1991		Tây Ninh	Ấp Phước Long 1, xã Phan, Dương Minh Châu, Tây Ninh.	Đại học	Giáo dục Mầm non	Trường Đại học sư phạm - ĐH Huế	B	A	Trường Mầm non Hoà Cúc	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	
8	Nguyễn Thị Ngọc Thu	18/11/1996		An Giang	Ấp Tân Lập, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh.	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Trường Cao Đẳng sư phạm Tây Ninh	B1	CB	Trường Mầm non Hướng Dương	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	
9	Nguyễn Thị Hồng Phúc	03/3/1999		Tây Ninh	Ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh.	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Trường Cao Đẳng sư phạm Tây Ninh	Bậc 2	CB	Trường Mầm non Hướng Dương	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	
10	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	22/4/1997		TP Hồ Chí Minh	Khu phố Hiệp Thạnh, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh.	Đại học	Giáo dục Mầm non	Trường Đại học Sài Gòn	B	CB	Trường Mầm non Thái Chánh	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	
11	Nguyễn Thị Ánh Hồng	25/3/1998		Hải Dương	Ấp Bình Phong, xã Thái Bình, Châu Thành, Tây Ninh.	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Trường Cao Đẳng sư phạm Tây Ninh	Bậc 2	CB	Trường Mầm non Tuổi Ngọc	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	Trúng tuyển vào đơn vị, vị trí tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp, loại viên chức (ngạch tương đương)	Mã số chức danh nghề	Ghi chú
		nữ	nam											
12	Võ Anh Thu	18/10/1999		Tây Ninh	Khu phố Ninh An, Phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh.	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Trường Cao Đẳng sư phạm Tây Ninh	Bậc 2	CB	Trường Mầm non Vành Khuyên	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	
13	Bùi Thị Yến Ngọc	22/8/1995		Tây Ninh	Khu phố Ninh Trung, Phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh.	Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Trường Cao Đẳng sư phạm Tây Ninh	B	A	Trường Mẫu giáo Hoàng Yến	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	
14	Nguyễn Thị Ngọc Châu	10/9/1991		Tây Ninh	Ấp Thanh Thuận, xã Thanh Điền, Châu Thành Tây Ninh.	Đại học	Giáo dục Mầm non	Trường Đại học sư phạm - ĐH Huế	B	A	Trường Mẫu giáo Sơn Ca	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.05	

II. GIÁO VIÊN TIỂU HỌC: 16

1	Phan Tấn Đạt		22/4/1990	Tây Ninh	Khu phố Ninh An, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh	Đại học	Khoa học máy tính	Trường ĐH công nghiệp TP. HCM.	B	ĐH	Trường Tiểu học Duy Tân	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tin học)	V.07.03.07	
2	Hồ Thị Mỹ Nhung	17/6/1987		Bến Tre	Khu phố Ninh Thọ, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh	Đại học	Công nghệ thông tin	Trường ĐH khoa học tự nhiên	B	ĐH	Trường Tiểu học Kim Đồng	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tin học)	V.07.03.07	
3	Nguyễn Chí Linh		09/8/1990	Tây Ninh	Trường Đức, Trường Đông, thị xã Hòa Thành, Tây Ninh	Đại học	Giáo dục thể chất	Trường ĐH SP thể dục thể thao TP.Hồ Chí Minh	B	A	Trường Tiểu học Lê Ngọc Hân	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Thể dục)	V.07.03.07	
4	Nguyễn Thị Bích Vân	12/5/1987		Bến Tre	Ấp Dinh, xã Mỏ Công, Tân Biên, Tây Ninh	Đại học	Khoa học máy tính	Trường ĐH công nghiệp TP. HCM.	B	ĐH	Trường Tiểu học Lê Ngọc Hân	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tin học)	V.07.03.07	
5	Lê Quốc Việt		27/8/1994	Tây Ninh	Ấp Thành Đông, xã Thành Long, Châu Thành, Tây Ninh	Đại học	Giáo dục tiểu học	Trường Đại học sư phạm - ĐH Huế	Bậc 3	A	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tiểu học)	V.07.03.07	
6	Trần Thị Tố Quyên	26/01/1996		Tây Ninh	Khu phố 4, phường Long Hoa, thị xã Hòa Thành, Tây Ninh.	Đại học	Giáo dục tiểu học	Trường Đại học sư phạm TP. Hồ Chí Minh	Bậc 3	CB	Trường Tiểu học Nguyễn Du	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tiểu học)	V.07.03.07	-
7	Đặng Ngọc Trắng	06/8/1982		Tây Ninh	Ấp Cây Xiêng, xã Đồng Khởi, Châu Thành, Tây Ninh.	Đại học	Công nghệ thông tin	Trường ĐH Sài Gòn	B	ĐH	Trường Tiểu học Nguyễn Du	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tin học)	V.07.03.07	
8	Huỳnh Thái Khánh Uyên	17/9/1993		Sóc Trăng	Khu phố 3, phường 3, thành phố Tây Ninh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Trường ĐH Sài Gòn	Pháp (B)	A	Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tiếng Anh)	V.07.03.07	
9	Lê Kim Huệ	16/12/1985		Long An	Ấp Tân Lợi, xã Tân Hưng, Tân Châu, Tây Ninh	Đại học	Công nghệ thông tin	Trường ĐH công nghiệp thực phẩm TP. HCM.	C	ĐH	Trường Tiểu học Nguyễn Khuyến	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tin học)	V.07.03.07	
10	Phan Minh Quý		18/01/1995	Tây Ninh	Khu phố 2, phường 3, thành phố Tây Ninh	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Trường ĐH nghệ thuật, ĐH Huế	B	B	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Mỹ thuật)	V.07.03.07	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	Trúng tuyển vào đơn vị, vị trí tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp, loại viên chức (ngạch tương đương)	Mã số chức danh nghề	Ghi chú
		nữ	nam											
11	Phan Huỳnh Ngọc Trinh	02/9/1995		Tây Ninh	Khu phố Long Chi, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, Tây Ninh	Đại học	Giáo dục tiểu học	Trường Đại học sư phạm - ĐH Huế	B	A	Trường Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tiểu học)	V.07.03.07	
12	Huỳnh Thị Yến Lan	23/10/1994		Tây Ninh	Khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh.	Đại học	Giáo dục tiểu học	Trường Đại học sư phạm - ĐH Huế	B	A	Trường Tiểu học Trần Phú	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tiểu học)	V.07.03.07	
13	Đinh Cao Muôn		11/5/1989	Tây Ninh	Khu phố 1, phường 2, thành phố Tây Ninh	Đại học	Công nghệ thông tin	Trường ĐH Trà Vinh	Bậc 3	ĐH	Trường Tiểu học Trần Phú	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tin học)	V.07.03.07	
14	Đỗ Thành Công		17/3/1994	Tây Ninh	Ấp Bến Cừ, xã Ninh Diên, Châu Thành, Tây Ninh	Đại học	Giáo dục thể chất	Trường ĐH SP thể dục thể thao TP.Hồ Chí Minh	B	A	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Thể dục)	V.07.03.07	
15	Lê Thanh Trúc	02/02/1997		Tây Ninh	Ấp An Lộc, xã An Cơ, Châu Thành, Tây Ninh	Đại học	Giáo dục tiểu học	Trường Đại học sư phạm TP. Hồ Chí Minh	Bậc 3	CB	Trường Tiểu học Trần Quốc Toàn	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tiểu học)	V.07.03.07	
16	Ngân Thị Thanh	20/6/1998		Nghệ An	Ấp An Thọ, xã An Cơ, Châu Thành, Tây Ninh	Đại học	Giáo dục tiểu học	Trường Đại học Vinh	Bậc 3	CB	Trường Tiểu học Trương Định	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tiểu học)	V.07.03.07	

III. GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ: 09

1	Đỗ Thị Hồng Ân	14/12/1997		Tây Ninh	Ấp Thạnh Lợi, xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh	Đại học	Sư phạm sinh học	Trường ĐH Sài Gòn	B	A	Trường THCS Chu Văn An	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Sinh học)	V.07.04.11	
2	Nguyễn Thị Hương	11/12/1992		Bắc Giang	Ấp 7, Suối Dây, Tân Châu, Tây Ninh	Đại học	Sư phạm Toán học	Trường ĐH sư phạm Hà Nội.	B	ĐH	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Toán)	V.07.04.11	
3	Phạm Duy Khánh		03/6/1993	Tây Ninh	Ấp Tân Trường, xã Tân Hiệp, Tân Châu, Tây Ninh	Đại học	Sư phạm Toán học	Trường Đại học sư phạm - ĐH Huế	B	A	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Toán)	V.07.04.11	
4	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	18/7/1990		Long An	Ấp Thành Bắc, xã Thành Long, Châu Thành, Tây Ninh.	Đại học	Tiếng Anh	Trường ĐH Kinh tế Công nghiệp Long An	Pháp (B)	B	Trường THCS Nguyễn Văn Linh	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tiếng Anh)	V.07.04.11	
5	Lê Thị Kim Thủy	21/11/1993		Tây Ninh	Ấp Sa Nghe, xã An Cơ, Châu Thành, Tây Ninh.	Đại học	Sư phạm Toán học	Trường Đại học sư phạm - ĐH Huế	B	A	Trường THCS Nguyễn Văn Linh	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Toán)	V.07.04.11	
6	Đặng Viết Hiên		15/4/1991	Tây Ninh	Khu phố Ninh Thành, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Trường ĐH Sài Gòn	Pháp (B)	CB	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Tiếng Anh)	V.07.04.11	
7	Trần Thị Tuyết Mai	30/8/1993		Tây Ninh	Ấp Chòm Dừa, xã Đồng Khởi, Châu Thành, Tây Ninh	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Trường ĐH Thủ Dầu Một	Tiếng Hoa (bậc 2)	B	Trường THCS Trần Hưng Đạo	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Lịch sử)	V.07.04.11	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Quê quán	Hộ khẩu thường trú	Trình độ	Chuyên ngành đào tạo	Trường đào tạo	Ngoại ngữ	Tin học	Trúng tuyển vào đơn vị, vị trí tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp, loại viên chức (ngạch tương đương)	Mã số chức danh nghề	Ghi chú
		nữ	nam											
8	Võ Trần Khanh		24/3/1995	Tây Ninh	Trường Phước, Trường Tây, thị xã Hòa Thành, Tây Ninh	Đại học	Sư phạm Toán học	Trường Đại học sư phạm - ĐH Huế	B	A	Trường THCS Trần Hưng Đạo	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Toán)	V.07.04.11	
9	Phạm Hoài Nhân		20/8/1990	Tây Ninh	Phường 3, thành phố Tây Ninh	Đại học	Sư phạm Toán học	Trường Đại học sư phạm TP. Hồ Chí Minh	A2	B	Trường THCS Trần Hưng Đạo	Giáo viên THCS hạng II (Giáo viên Toán)	V.07.04.11	

Tổng cộng: 39 trường hợp trúng tuyển